

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HS-ST  
Ngày: 19-4-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Thanh Quốc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hoàng Kha

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Đa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Trọng H, sinh năm 1994, tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp 7, xã Tân Lộc, huyện T, tỉnh C; Chỗ ở hiện nay: ấp 7, xã Tân Lộc, huyện T, tỉnh C; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Hoàng Anh, con bà Hồ Thị Lệ Hà; vợ: Bùi Thị Hương, con: 01 người; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 36/2014/HSST ngày 21/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 24/8/2014, nộp án phí ngày 04/5/2021. Bản án số 153/2017/HSST ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tuyên phạt 03 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 31/01/2018, nộp án phí ngày 12/12/2017. Bản án số 86/2018/HSST ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 08/12/2018, nộp án phí ngày 19/4/2019. Bị

tạm giam từ ngày 07/11/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn T - Văn phòng Luật sư Mai Thiên Thơ, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau, (có mặt).

Bị hại: Bà Trịnh Thị M, sinh năm: 1950, (có mặt).

Ông Trịnh Văn H, sinh năm: 1968, (có mặt).

Cùng nơi cư trú: khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lâm Trọng H và chị Bùi Thị Hương, là vợ chồng. Ngày 26/6/2022, bị cáo và chị Hương cãi nhau nên chị Hương ẵm con ruột đến nhà chị Trần Minh Kiều, tại khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau là chị dâu của bị cáo chơi. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/6/2022, bị cáo đến nhà chị Kiều để kêu chị Hương về nên đôi bên xảy ra cự cãi lớn tiếng. Lúc này, ông Trịnh Văn H, nhà bên cạnh đã nhậu say, nghe cự cãi nên ra nhà chị Kiều đến phân nản, dẫn đến cự cãi, đánh nhau với bị cáo nhưng không gây thương tích thì được can ngăn. Ông H về nhà ngủ, bị cáo điều khiển xe về nhà bị cáo. Trên đường về, bị cáo còn bức tức việc bị ông H chửi và đánh nên dừng xe ở sạp thịt heo của bà Nguyễn Thị Chậm, lấy 01 cây dao phay loại dao làm bằng sắt dài khoảng 50cm nặng khoảng 500g dùng để cắt thịt heo để lên бага xe máy rồi điều khiển quay lại nhà ông H để chém ông H cho hả giận. Khi đến nhà ông H, nhìn thấy ông H đang ngủ trong phòng ở phòng khách nên H dùng dao chém khoảng 03-04 nhát làm rách miệng và trúng vào người ông H. Nhìn thấy bị cáo chém ông H nên bà Trịnh Thị M là mẹ của ông H đưa tay trái ra đỡ thì trúng tay bà M làm đứt 03 ngón tay và một phần bàn tay trái. Sau khi gây thương tích cho ông H, bà M, bị cáo điều khiển xe đến cầu Huỳnh Thúc Kháng vứt dao xuống sông rồi điều khiển xe về nhà trốn đến ngày 04/7/2022 đầu thú. Ông H được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Cà Mau điều trị đến ngày 05/7/2022 xuất viện, bà M được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị đến ngày 02/7/2022 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/TgT-22 ngày 23/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận tổng tỉ lệ thương tích của ông Trịnh Văn H là: 18%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 184/TgT-22 ngày 23/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận tổng tỉ lệ thương tích của bà Trịnh Thị M là: 31%.

Bản cáo trạng số: 76/CT-VKS ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố.

Đối với bị hại H: Trong quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 87.511.311 đồng, gồm: 8.529.531 đồng tiền viện phí, 1.440.000 đồng tiền thuốc, 150.000 đồng/ngày tiền ăn uống, 21.000.000 đồng tiền mất thu nhập của bị hại trong thời gian 02 tháng, 15.000.000 đồng tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh trong thời gian 02 tháng, 40.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, bị hại thay đổi yêu cầu, yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc 8.529.531 đồng. Tiền viện phí: 1.440.000 đồng. Tiền ăn uống của người bệnh 8 ngày x 150.000 đồng = 1.200.000 đồng. Tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng. Tiền mất thu nhập 2,5 tháng x 250.000 đồng = 18.750.000 đồng. Tiền ăn uống của người nuôi bệnh 8 ngày x 150.000 đồng = 1.200.000 đồng. Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh: 8 ngày x 250.000 đồng = 2.000.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu: 53.119.531 đồng, có đối trừ số tiền đã nhận của bị cáo. Bị hại H và bà M đã nhận của bị cáo số tiền 40.000.000 đồng, (mỗi bị hại nhận 20.000.000 đồng).

Đối với bị hại M: Trong quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng số tiền 167.792.177 đồng gồm: 25.500.000 đồng tiền thuê xe cấp cứu chuyển viện đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, 1.200.000 đồng tiền ăn uống trong 04 ngày điều trị, 3.000.000 đồng tiền tái khám, 200.000 đồng tiền y chứng, 3.092.177 đồng tiền thuốc, 22.500.000 đồng tiền mất thu nhập của bị hại trong thời gian 03 tháng, 27.000.000 đồng tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh 03 tháng, 18.000.000 đồng tiền ăn uống của bị hại và người nuôi bị hại 03 tháng và 70.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, bị hại thay đổi yêu cầu, yêu cầu bị cáo bồi thường: Tiền thuê xe cấp cứu chuyển viện đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ: 3.500.000 đồng. Tiền ăn uống: 1.200.000 đồng. Tiền tái khám: 3.000.000 đồng. Tiền y chứng 200.000 đồng. Tiền thuốc: 3.092.177 đồng, Tiền mất thu nhập: 10.000.000 đồng. Tiền tổn thất tinh thần: 30.000.000 đồng. Tiền ăn uống của người bệnh 8 ngày x 150.000 đồng = 1.200.000 đồng. Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh: 8 ngày x 250.000 đồng = 2.000.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu: 53.192.177 đồng, có đối trừ số tiền đã nhận của bị cáo. Bị hại H và bà M đã nhận của bị cáo số tiền 40.000.000 đồng, (mỗi bị hại nhận 20.000.000 đồng).

Về trách nhiệm hình sự: Các bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý bồi thường tiền mất thu nhập của ông H 01 tháng bằng số tiền 7.500.000 đồng, các khoản còn lại đồng ý theo yêu cầu của ông H. Bị cáo đồng ý bồi thường các khoản theo yêu cầu của bị hại M.

Bị cáo đã khắc phục cho các bị hại số tiền 40.000.000 đồng và nộp khắc phục hậu quả 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c, d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm i, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo H phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông H 41.869.531 đồng, của bà M 53.192.177 đồng. Có đối trừ số tiền bị cáo đã khắc phục hậu quả.

Về xử lý vật chứng: Về hung khí là cây dao phay dài khoảng 50cm, nặng khoảng 500g, H trình bày đã ném bỏ xuống sông từ cầu Huỳnh Thúc Kháng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được nên không đề cập xử lý. Bà Chậm không có yêu cầu gì đối với cây dao bị mất.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái mũng màu vàng có dính vết màu đỏ xạm nghi là máu được niêm phong bảo quản chờ xử lý.

- Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin lỗi bị hại.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị hại có khiếu nại kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra và đã được cơ quan điều tra trả lời khiếu nại đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/6/2022, tại khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau, bị cáo có hành vi dùng dao phay bằng kim loại, là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho bị hại H, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18% và bị hại M với tỷ lệ tổn thương cơ thể 31%.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ việc dùng dao, là hung khí nguy hiểm chém bị hại có thể gây tổn thương cho cơ thể cho bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hậu quả là bị hại bị tổn thương cơ thể cho bị hại H 18% và bị hại M 31%. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c, d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật nên cần xử lý bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xử phạt 03 lần về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo gây thương tích cho bị hại M khi bị hại trên 70 tuổi nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị cáo đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo được giáo dục, cải sửa lỗi lầm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với bị hại H: Tại phiên tòa, bị hại Trịnh Văn H yêu cầu bồi thường tiền thuốc 8.529.531 đồng. Tiền viện phí: 1.440.000 đồng. Tiền ăn uống của người nuôi bệnh 8 ngày x 150.000 đồng = 1.200.000 đồng. Tiền tổn thất tinh

thần 20.000.000 đồng. Tiền ăn uống của người bệnh 8 ngày x 150.000 đồng = 1.200.000 đồng. Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh: 8 ngày x 250.000 đồng = 2.000.000 đồng. Bị cáo thống nhất bồi thường nên ghi nhận sự thỏa thuận này giữa bị cáo với bị hại.

Đối với tiền mất thu nhập 2,5 tháng x 250.000 đồng = 18.750.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường 01 tháng với số tiền 7.500.000 đồng. Đối chiếu quy định pháp luật, việc bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên là có lợi cho bị hại nên được Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là 7.500.000 đồng.

Tổng số tiền được chấp nhận là 41.869.531 đồng. Đối trừ số tiền bị hại đã khắc phục hậu quả và nộp khắc phục hậu quả 25.000.000 đồng, bị hại được bồi thường tiếp số tiền 16.869.531 đồng, (làm tròn 16.870.000 đồng).

Đối với bà M: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 53.192.177 đồng, bị cáo đồng ý nên ghi nhận sự thỏa thuận này giữa bị cáo với bị hại. Như vậy, sau khi đối trừ số tiền bị hại đã khắc phục hậu quả và nộp khắc phục hậu quả, bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho bà M 28.192.177 đồng, (làm tròn 28.192.000 đồng).

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một cái mùng màu vàng có dính vết màu đỏ nghi là máu.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào: Điểm c, d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm i, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm Trọng H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lâm Trọng H 05 (năm) 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 07/11/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Lâm Trọng H tiếp tục bồi thường cho bị hại Trịnh Văn H số tiền 16.870.000 đồng) đồng và bị hại Trịnh Thị M số tiền 28.192.000 đồng.

Các bị hại liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau nhận số tiền 10.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả theo biên lai thu số 0000833 ngày 27/3/2023.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một cái mũ màu vàng có dính vết máu đỏ nghi là máu, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2023.

5. Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.253.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau; VKSND TP. Cà Mau;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP. Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

**Trương Thanh Quốc**

